

BỘ KHOA HỌC, CÔNG
NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG
Số: 490/1998/TT-
BKHCNMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 1998

THÔNG TƯ

Hướng dẫn lập và thẩm định Báo

cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 27/12/1993 và Chủ tịch nước ký lệnh ban hành ngày 10/01/1994;

Căn cứ Nghị định số 175/CP ngày 18/10/1994 của Chính phủ về Hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 10/1998/NĐ-CP ngày 23/01/1998 của Chính phủ về một số biện pháp khuyến khích và bảo đảm hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Chỉ thị số 11/1998/CT-TTg ngày 16/03/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Nghị định số 10/1998/NĐ-CP của Chính phủ và cải tiến các thủ tục đầu tư trực tiếp nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22/05/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;

Bộ khoa học, Công nghệ và Môi trường (KH&MT) hướng dẫn lập và thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư trong nước, liên doanh và đầu tư trực tiếp của nước ngoài tại Việt Nam,

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

I.1. Các dự án đầu tư trong nước, liên doanh, hợp tác kinh doanh với nước ngoài, đầu tư 100% vốn nước ngoài và các dạng đầu tư khác (gọi chung là dự án đầu tư) thực hiện trên lãnh thổ Việt Nam đều phải tuân thủ các quy định trong Thông tư này về lĩnh vực bảo vệ môi trường.

I.2. Bộ KH&MT quy định danh mục các dự án đầu tư thành 02 loại:

1. Các dự án phải lập và trình thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường được gọi trong Thông tư này là dự án loại I: bao gồm các dự án có tiềm năng gây ô nhiễm môi trường trên diện rộng, dễ gây ra sự cố môi trường, khó khống chế và khó xác định tiêu chuẩn môi trường. Danh mục các dự án này được liệt kê tại Phụ lục I.

Các dự án thuộc loại này sẽ được đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường nếu đầu tư vào các khu công nghiệp/khu chế xuất, mà các khu công nghiệp/khu chế xuất đó đã được cấp quyết định phê chuẩn báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2. Tất cả các dự án còn lại được gọi trong Thông tư này là dự án loại II sẽ được đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường trên cơ sở tự xác lập và phân tích báo cáo đánh giá tác động môi trường của mình.

I.3. Quyết định phê chuẩn Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Phiếu xác nhận "Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường" là căn cứ pháp lý về mặt môi trường để các Cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước xem xét và cho phép dự án thực hiện các bước tiếp theo.

II. CÁC GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN

II.1. Giai đoạn xin cấp Giấy phép đầu tư.

1. Đối với các dự án loại I.

Trong hồ sơ của các dự án loại I phải có một phần hoặc một chương nêu sơ lược về các tác động tiềm tàng của dự án đến môi trường (Phụ lục II). Đây là cơ sở để các Cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường xem xét trong quá trình thẩm định hồ sơ.

2. Đối với các dự án loại II.

Các dự án loại II phải lập "Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường" và trình nộp cho Cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường để xem xét.

Nội dung của bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường được quy định tại phụ lục III của Thông tư này.

Hồ sơ nộp gồm:

Đơn xin đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường theo mẫu tại phụ lục IV.2.

03 bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường. Nếu là dự án đầu tư trực tiếp của nước ngoài hoặc liên doanh với nước ngoài thì phải có thêm 01 bản bằng tiếng Anh.

01 bản báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc giải trình kinh tế-kỹ thuật của dự án.

II.2. Giai đoạn thiết kế xây dựng.

1. Sau khi đã được cấp giấy phép đầu tư và xác định địa điểm thực hiện, các dự án loại I phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và trình nộp cho Cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường thẩm định.

2. Nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường được quy định tại phụ lục I.2 Nghị định 175/CP ngày 18/10/1994 của Chính phủ.

3. Hồ sơ nộp để thẩm định gồm:

Đơn xin thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo mẫu tại phụ lục IV.1.

07 bản báo cáo đánh giá tác động môi trường. Nếu là dự án đầu tư trực tiếp của nước ngoài hoặc liên doanh với nước ngoài thì phải có thêm 01 bản bằng tiếng Anh.

01 bản báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc giải trình kinh tế-kỹ thuật của dự án.

II.3. Giai đoạn kết thúc xây dựng.

Trước khi công trình được phép đưa vào sử dụng, Cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường có trách nhiệm:

Phối hợp với cơ quan cấp giấy phép xây dựng tiến hành kiểm tra các công trình xử lý chất thải và các điều kiện an toàn khác theo qui định bảo vệ môi trường.

Nếu phát hiện công trình không tuân thủ đúng những phương án bảo vệ môi trường đã được duyệt, thì yêu cầu Chủ dự án phải xử lý theo đúng báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được thẩm định hoặc Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường đã được xác nhận.

Khi Dự án đã thực hiện đúng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường sẽ xem xét cấp phép tương ứng.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Việc phân cấp thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường và xem xét "Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường" được thực hiện theo Phụ lục II Nghị định số 175/CP ngày 18/10/1994 của Chính phủ.

2. Việc thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường phải được tiến hành theo đúng tinh thần của Quyết định số 1806/QĐ-MTg và Quy chế số 1807/MTg đã được Bộ

KHCN&MT ban hành ngày 31/12/1994.

3. Cấp nào thẩm định thì cấp đó cấp Quyết định phê chuẩn báo cáo đánh giá tác động môi trường (Phụ lục V) đối với các dự án thuộc loại I và Phiếu xác nhận Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường(Phụ lục VI) cho dự án thuộc loại II, đồng thời có trách nhiệm kiểm tra, theo dõi các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án.

4. Đối với một số trường hợp, Cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường ở địa phương có thể tiến hành thẩm định các dự án loại I và xem xét các dự án loại II không thuộc phân cấp của mình sau khi có công văn xin uỷ quyền và được Bộ KHCN&MT chấp thuận.

5. Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường không quá 60 ngày kể từ khi Cơ quan Quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu, chậm nhất 5 ngày, cơ quan thẩm định có trách nhiệm thông báo cho Chủ dự án biết để điều chỉnh, bổ sung hồ sơ.

Chậm nhất 10 ngày sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường được chấp thuận, Cơ quan thẩm định có trách nhiệm cấp Quyết định phê chuẩn báo cáo đánh giá tác động môi trường cho dự án.

6. Thời hạn xem xét " Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường" và cấp "Phiếu xác nhận" không quá 20 ngày kể từ khi Cơ quan Quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu chậm nhất 5 ngày, cơ quan thẩm định có trách nhiệm thông báo cho Chủ dự án biết để điều chỉnh, bổ sung.

IV. TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

1. Tất cả các dự án thực hiện trên Lãnh thổ Việt Nam đều phải áp dụng tiêu chuẩn môi trường Việt Nam do Bộ trưởng Bộ KHCN&MT ban hành. Dự án thực hiện ở những địa phương đã có tiêu chuẩn môi trường riêng, có thể áp dụng tiêu chuẩn môi trường địa phương với điều kiện là phải nghiêm ngặt hơn tiêu chuẩn do Bộ KHCN&MT ban hành.

2. Trong trường hợp các tiêu chuẩn môi trường cần áp dụng chưa được quy định trong tiêu chuẩn môi trường Việt Nam, Chủ dự án có thể xin áp dụng tiêu chuẩn bảo vệ môi trường của các nước tiên tiến khi được phép bằng văn bản của Bộ KHCN&MT.

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này thay thế Thông tư 1100/TT-MTg do Bộ KHCN&MT ban hành ngày 20/08/1997.

Bộ KHCN&MT ủy nhiệm các Sở KHCN&MT địa phương kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các Quyết định phê chuẩn báo cáo đánh giá tác động môi trường, các Phiếu xác nhận bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường và việc tuân thủ các quy định bảo vệ môi trường hiện hành của tất cả các dự án thực hiện trên địa bàn quản lý của mình. Nghiêm khắc xử lý theo quy định của pháp luật các dự án vi phạm các quy định về lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Cục Môi trường thuộc Bộ KHCN&MT hoặc sở KHCN&MT chịu trách nhiệm tiến hành xem xét và cấp Phiếu xác nhận bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường cho các dự án theo phân cấp quy định tại điểm 1 mục III của Thông tư này.

Những báo cáo đánh giá tác động môi trường đã nộp cho Cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trước thời hạn có hiệu lực của Thông tư này sẽ được thẩm định theo quy định trước đây.

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký ban hành./.

PHỤ LỤC I

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHẢI TRÌNH DUYỆT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

1. Công trình nằm trong hoặc kế cận các khu vực nhạy cảm về môi trường, các khu bảo tồn thiên nhiên, khu du lịch, di tích văn hoá, lịch sử có tầm cỡ quốc gia và quốc tế.
2. Quy hoạch:
 - 2.1. Phát triển vùng;
 - 2.2. Phát triển ngành;
 - 2.3. Đô thị;
 - 2.4. Khu Công nghiệp/Khu chế xuất;
3. Về dầu khí:
 - 3.1. Khai thác;
 - 3.2. Chế biến;